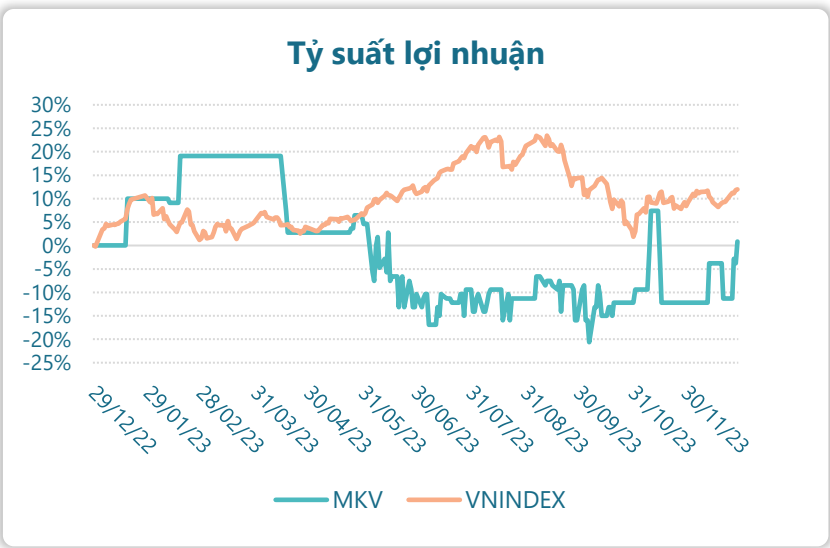
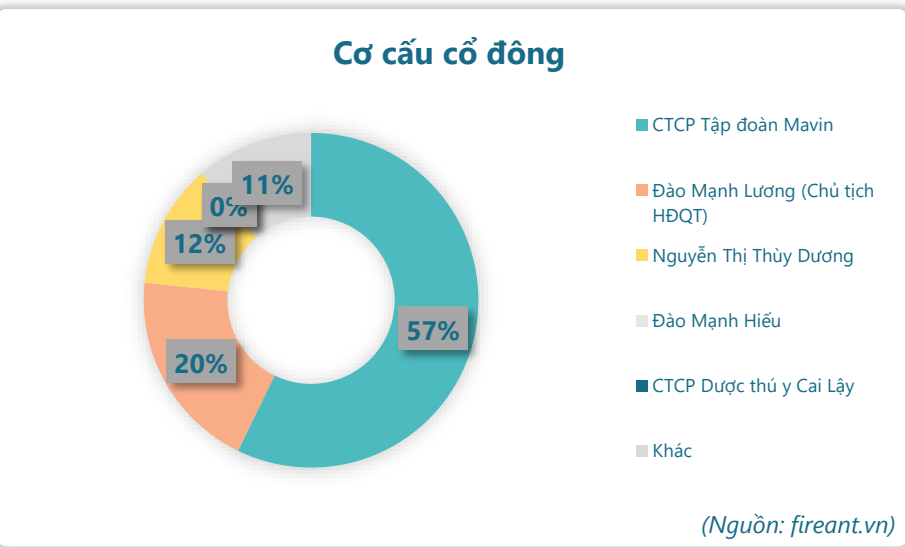
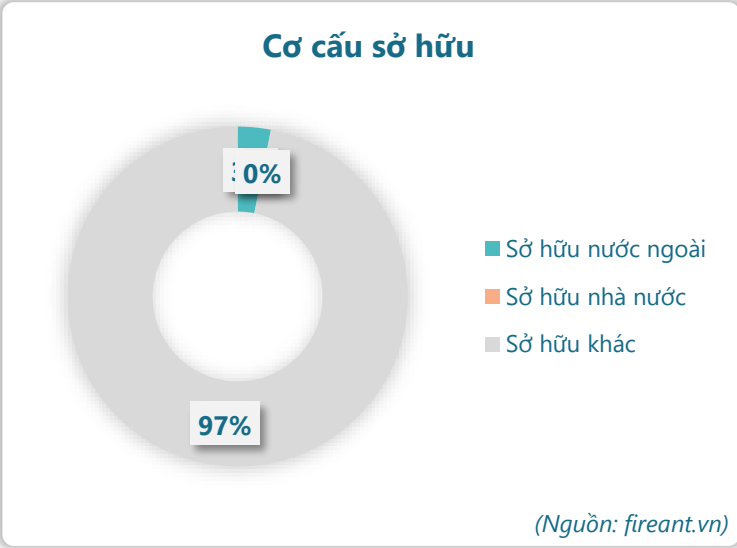
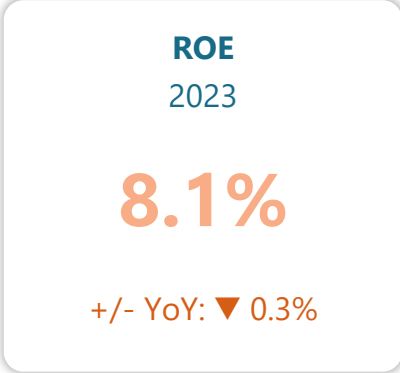
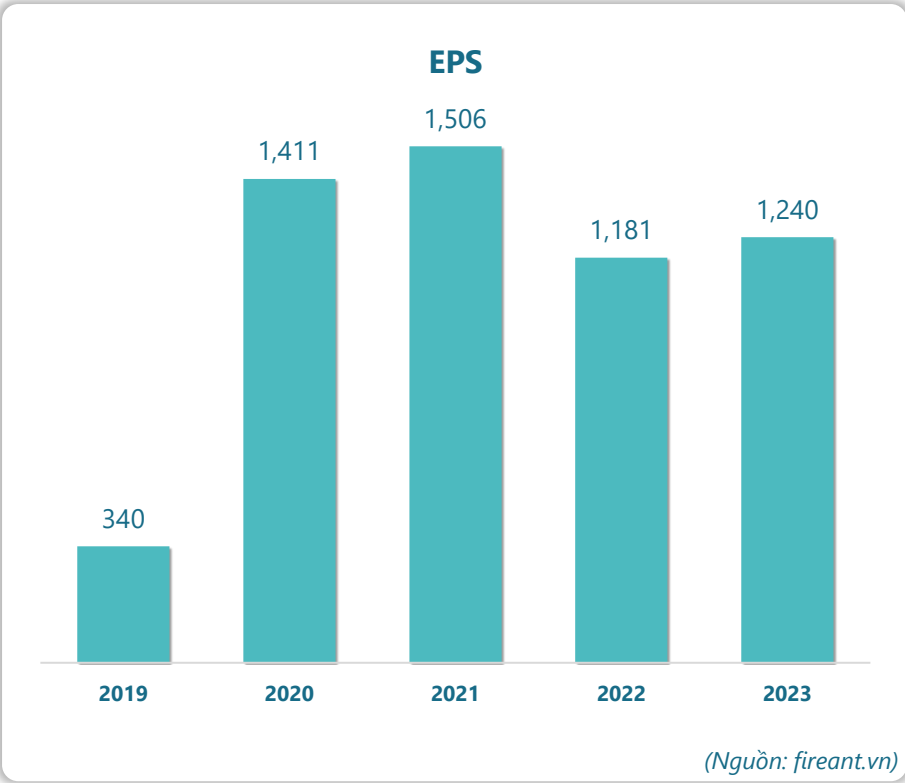
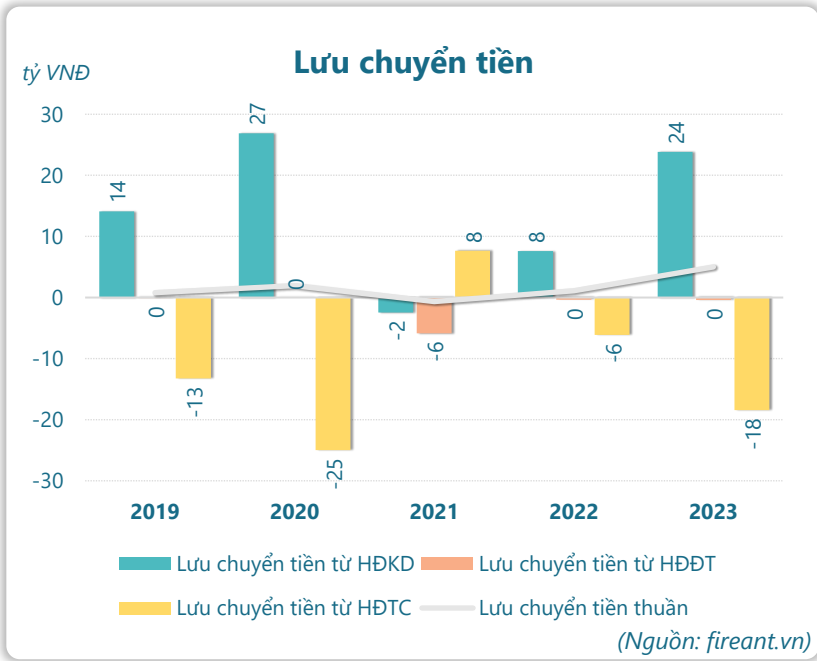
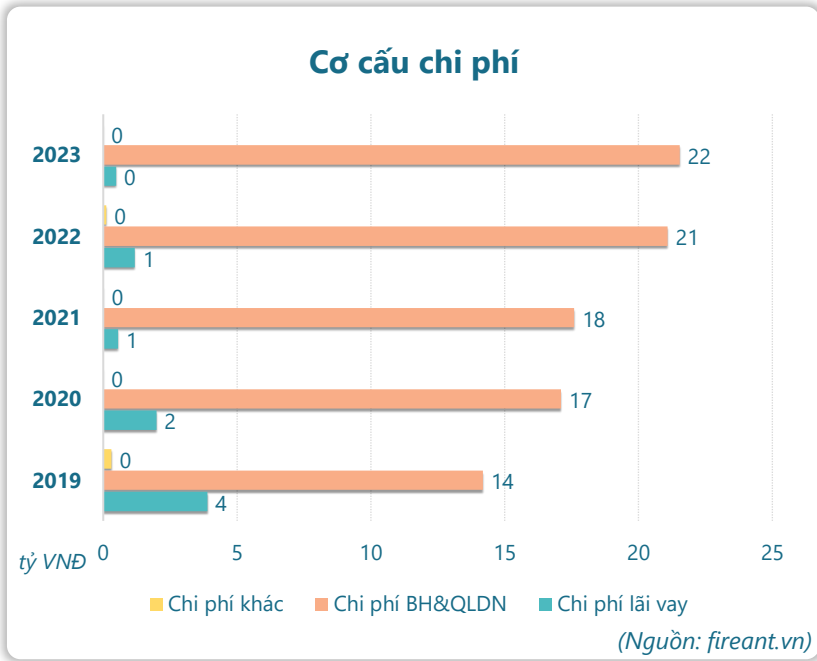
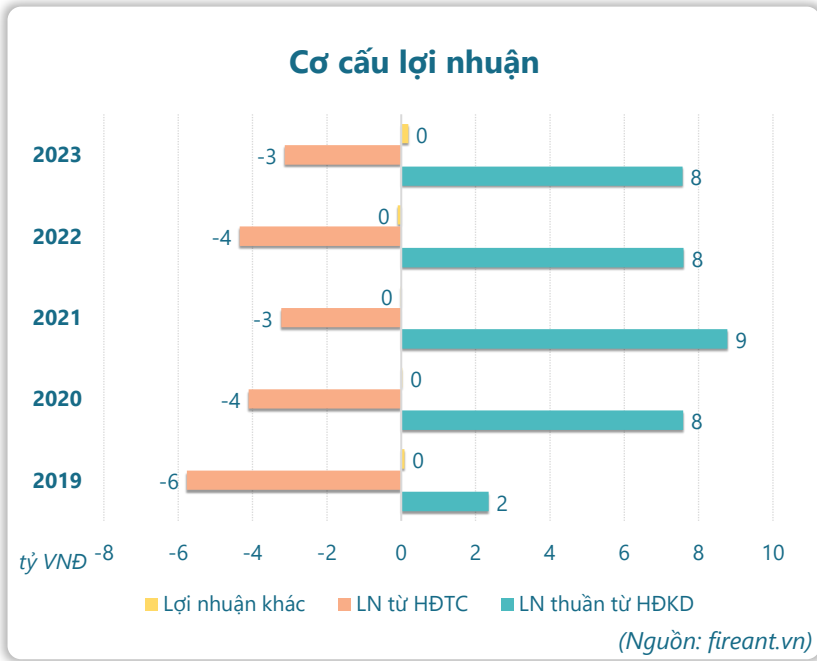
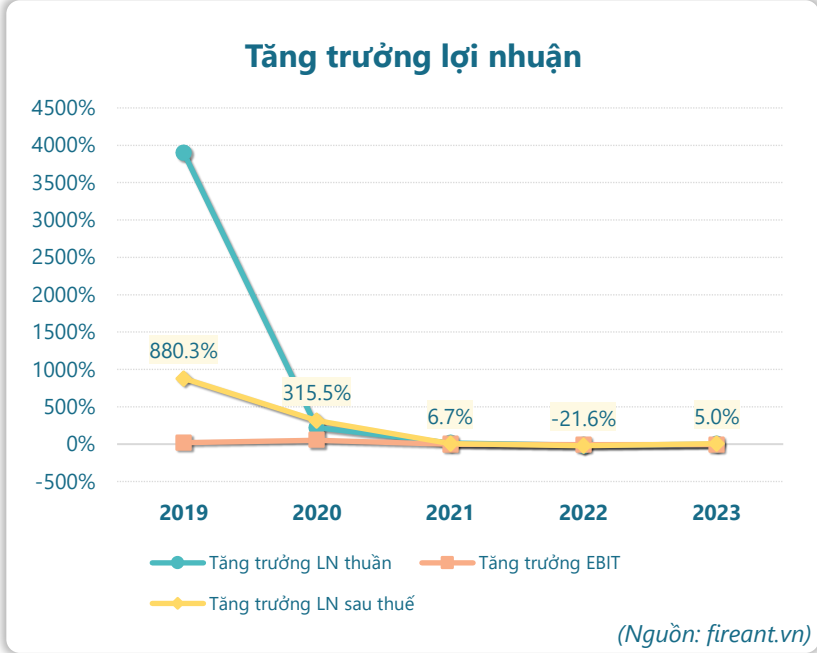
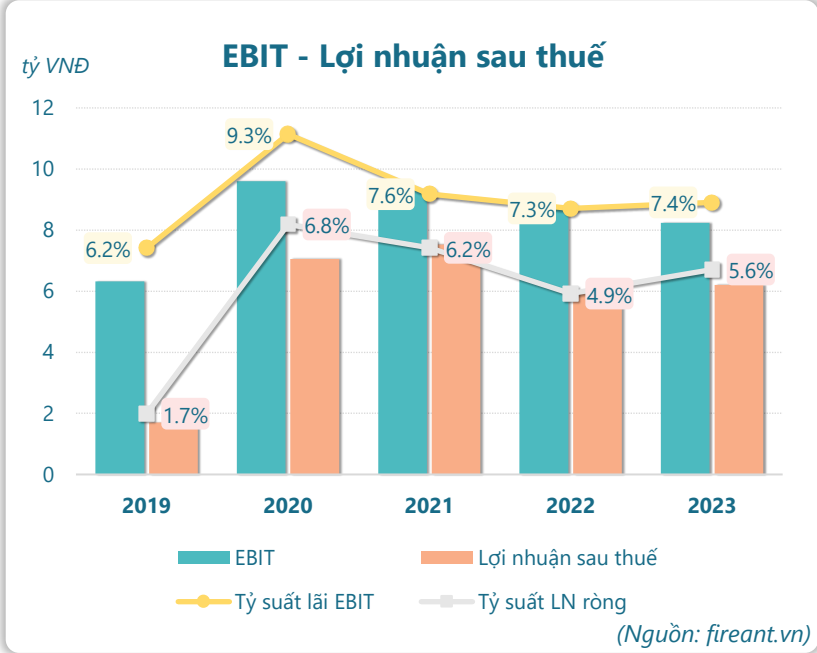
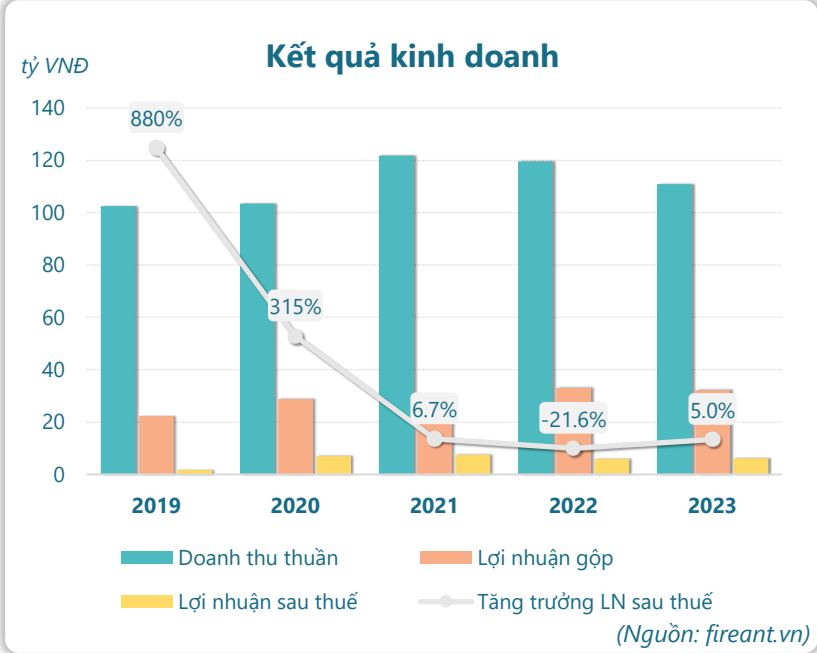


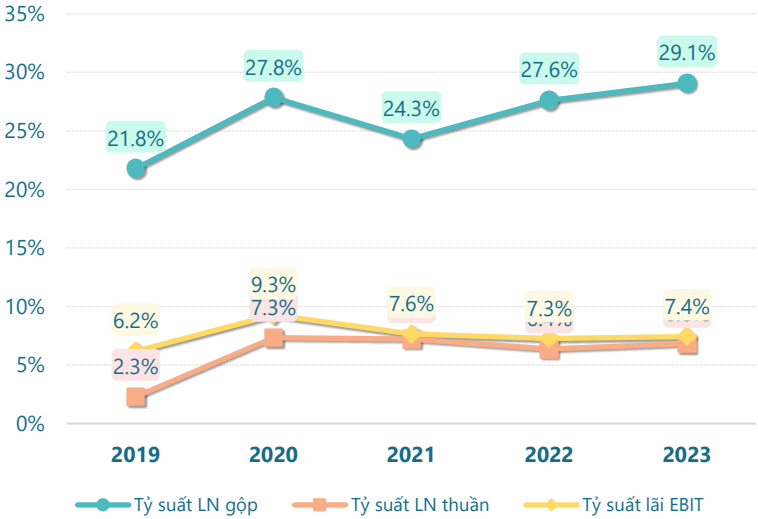
Ngày	10,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.9%	20.0%	12.5%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,500 - 12,752
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	54
Số lượng CPLH (CP)	5,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	85
Sở hữu nước ngoài	3.1%
Beta	0.02
EPS	1,240
P/E	8.7



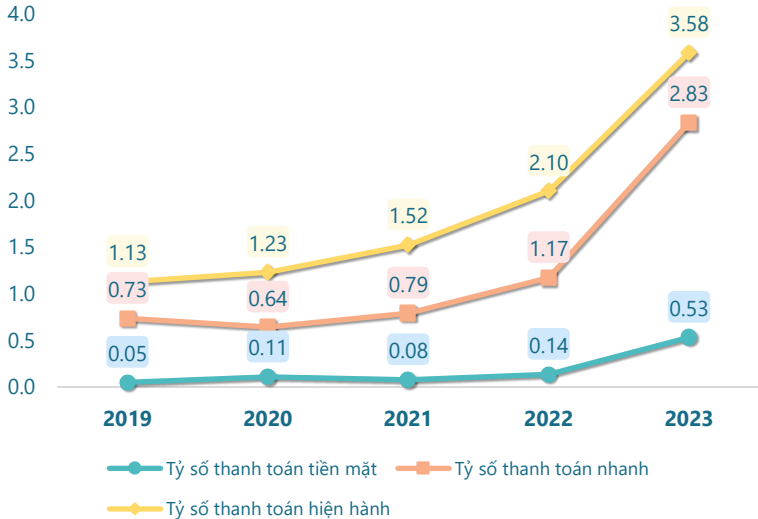


Tỷ suất lợi nhuận



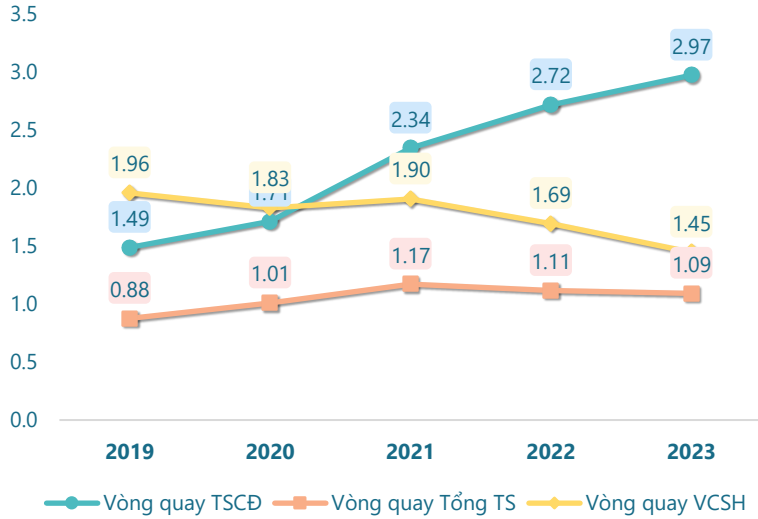
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



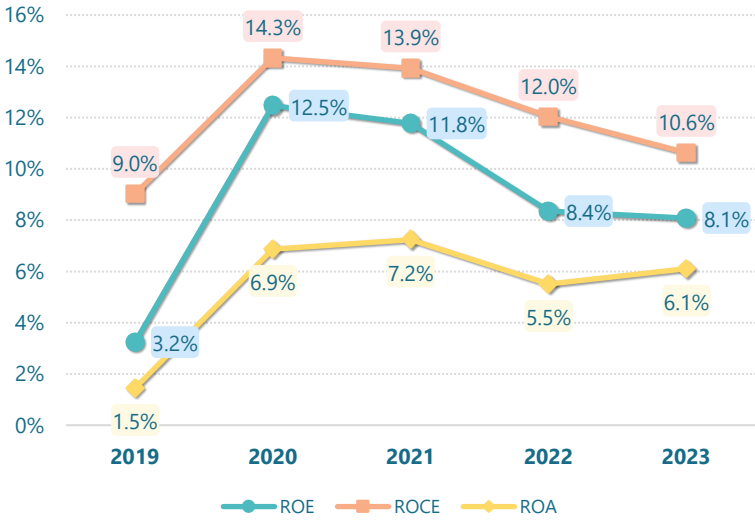
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



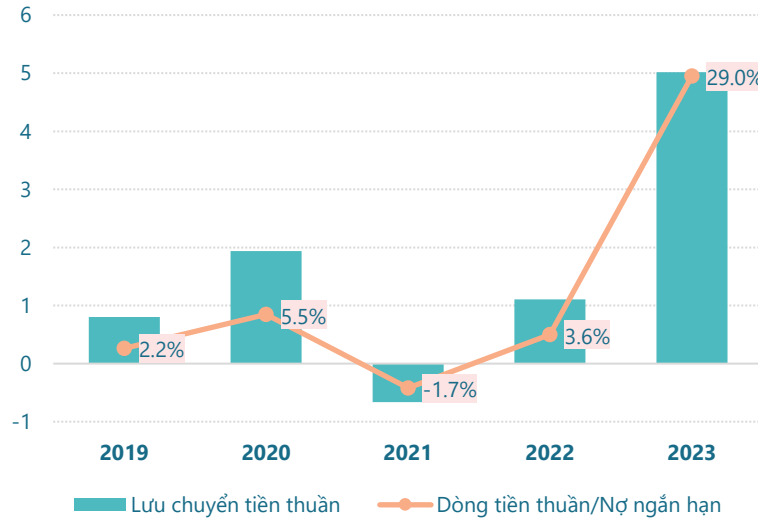
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



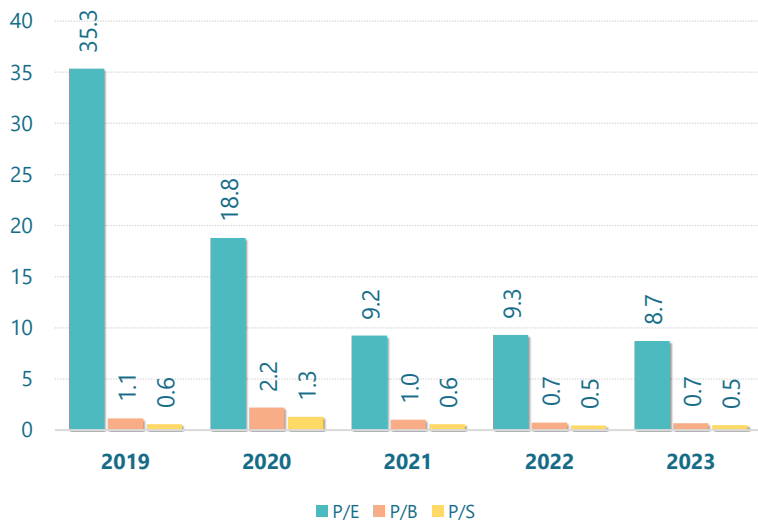
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)